

Số: 41/2025/QĐST-DS.

Càng Long, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm đã thụ lý số: 215/2023/TLST-DS, ngày 17/11/2023.

Xét thấy nguyên đơn bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1958, và ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1955, địa chỉ: cùng ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh tự nguyện làm đơn xin rút lại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 12 năm 2022, về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà H, ông A với bị đơn bà Thạch Thị H1, đất tọa lạc tại ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn bà Thạch Thị H1, sinh năm 1949 có yêu cầu phản tố, người đại diện theo uỷ quyền của bà H1 là ông T Trần Thế N tự nguyện làm đơn rút đơn yêu cầu phản tố đề ngày 04 tháng 10 năm 2024, về việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Căn cứ vào điểm c, khoản 1 và điểm a, Khoản 2, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2023, về việc “ Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, và tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

*Nguyên đơn:* 1/ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1955.

2/ bà Phan Thị Hồng H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: cùng ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông A, bà H là Luật sư: Nguyễn Vĩnh B, Trung tâm T3, thuộc Hội luật gia tỉnh trà V.

*Bị đơn:* bà Thạch Thị H1, sinh năm 1949.

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người uỷ quyền hợp pháp cho nguyên đơn bà Thạch Thị H1 là: Ông Thạch Trần Thế N1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: số G, khóm A, phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

*Người có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan:*

1. bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1980.

2. bà Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm 1983.

3. bà Nguyễn Thị Hồng S1, sinh năm 1985.

4. bà Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: ấp S, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tất cả uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1955 đại diện tham gia tố tụng.

5. bà Sơn Thị N2, sinh năm 1971.

6. ông Sơn T2, sinh năm 1979

7. bà Sơn Thị D, sinh năm 1988.

8. ông Sơn D1, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Tất cả uỷ quyền cho ông T Trần Thế Nhân, sinh năm 1990 đại diện tham gia tố tụng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: nguyên đơn bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn A, và bị đơn bà Thạch Thị H1 có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo qui định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: áp dụng Nghị Quyết: 326/201/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án: nguyên đơn bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn A, và bị đơn bà Thạch Thị H1 là người cao tuổi được miễn toàn bộ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về chi phí khảo sát định giá: bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn A phải chịu số tiền là: 2.514.000 đồng. Bà H, ông A liên hệ với Toà án nhân dân huyện Càng Long nhận lại số tiền tạm ứng chi phí khảo sát định giá còn thừa là: 3.486.000 đồng.

3. Đương sự: nguyên đơn bà Phan Thị Hồng H và ông Nguyễn Văn A, và bị đơn bà Thạch Thị H1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: bà Nguyễn Thị Hồng P, bà Nguyễn Thị Hồng S, bà Nguyễn Thị Hồng S1, bà Nguyễn Thị Hồng T1, bà Sơn Thị N2, ông Sơn T2, bà Sơn Thị D, ông Sơn D1 có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo qui định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- Viện kiểm sát cùng cấp.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Tâm**

